Mẫu 40

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2018/QĐST-HNGĐ	Kiên Lương, ngày 06 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 35/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp 04, xã V, thị xã T, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh K, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp H, xã S, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Minh K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị T và anh K thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 11/02/2011 cho anh K nuôi dưỡng, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con do anh K không yêu cầu.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom chăm sóc con chung.

Bảo lưu quyền yêu cầu việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung và nợ chung: Không có

Về án phí: Do các bên đương sự thỏa thuận được với nhau về cách giải quyết nên án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, mỗi bên phải nộp ½, cụ thể chị T phải nộp 75.000 đồng , anh K phải nộp 75.000 đồng, chị T tự nguyện nộp hết, được khấu trừ vào án phí tạm nộp 300.000 đồng theo lai thu số 0001733 ngày 09/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương. Chị T nhận lại 150.000đ án phí tạm nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện K;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Mai